

Kính thưa Thầy và các Thầy Cô!

Chúng con xin phép chia sẻ một số nội dung chính mà chúng con ghi chép trong bài Thầy Vọng Tây giảng từ 4h50' đến 6h00', sáng thứ Ba, ngày 10/02/2026.

PHẬT HỌC THƯỜNG THỨC

Bài 337: Người thành thật thì không có tạp niệm

Hằng ngày, khi quán chiếu lại chính mình, chúng ta thấy vọng niệm, tạp niệm khởi lên rất nhiều, như vậy tức là chúng ta chưa thật sự thành thật. Vừa khởi nghĩ đến việc này thì việc khác đã xen vào, không thể dừng lại ở một vọng niệm nào, thậm chí ngay cả một câu A Di Đà Phật cũng không giữ được trọn vẹn. Hòa Thượng từng nói rằng trong lúc Ngài giảng pháp, Ngài thấy rất nhiều người có những vấn đề nội tâm nghiêm trọng nhưng lại chọn cách im lặng, không chịu hỏi. Ngài nói: ***“Chính mình phải biết chính mình là người như thế nào?”***

Nhưng nếu không hỏi thì làm sao có thể giải đáp được nghi hoặc của bản thân. Hòa Thượng từng nói rằng người có nhiều câu hỏi thường bị xem là người không thành thật, vì vậy ai cũng sợ người khác nghĩ mình là người nhiều vọng niệm, không thành thật, nên chọn cách không hỏi. Thế nhưng, vấn đề trong nội tâm càng nghiêm trọng mà không được giải quyết thì mọi hành động, việc làm của chúng ta về sau sẽ càng phát sinh nhiều vấn đề nghiêm trọng hơn.

Từ khi tôi bắt đầu phiên dịch các đĩa giảng của Hòa Thượng đến nay, trong suốt quá trình đó, chỉ có hai người chủ động tìm số điện thoại của tôi để hỏi. Một người là một thanh niên ở tận vùng biên giới, trình độ chỉ khoảng lớp 5 hoặc lớp 6, hỏi về những thắc mắc trong bộ sách Vô Lượng Thọ giảng giải mà tôi dịch. Người thứ hai là một người mù ở Sóc Trăng. Ngoài ra, hầu như không có ai hỏi về việc tu học như thế nào cho đúng, về cảnh giới nội tâm, hay cách đối nhân xử thế, tiếp người đái vật cho phù hợp. Phần lớn con người ngày nay khi xử lý tình huống thường rất hấp tấp, nếu biết hỏi người bên ngoài thì sẽ có lợi cho việc tu sửa chính mình.

Đệ Tử Quy nói: ***“Gần người Hiền tốt vô hạn. Đức tiến dần lỗi ngày giảm”***. Thế nhưng nhiều người lại chọn cách không gần gũi, vì sợ bị nhắc nhở, sợ bị la rầy, sợ bị phê bình. Các bậc Thánh Hiền đã dạy rất rõ: ***“Có thì sửa, không thì cảnh***

giác”. Chỉ như vậy thì trên con đường Bồ Đề mới có thể tiến bộ, bằng không thì ngay cả việc đứng yên tại chỗ cũng đã rất khó, chứ chưa nói đến tiến bộ.

Nhiều người vì xấu hổ nên không dám thừa hỏi, trong lòng có rất nhiều vấn đề nhưng lại tỏ ra như không có vấn đề gì. Hòa Thượng nói: **“Người như vậy thiệt thòi vô cùng. Chướng ngại chồng chất mà không chịu tháo gỡ, cứ chìm ngập trong chướng ngại thì làm sao khai thông, làm sao thành tựu được?”** Mỗi chúng ta đều đang gặp phải vấn đề mà Hòa Thượng đưa ra. Phần nhiều trong chúng ta là ngại, là ngạo mạn. Người ngạo mạn luôn tự cho mình là đúng nên không cần ai để giải bày.

Hòa Thượng nói: **“Trên Kinh Vô Lượng Thọ đã giảng giải rất tường tận. Chướng ngại lớn nhất nơi nội tâm chúng ta là nghi.”** Ngay cả Bồ Tát còn bị chướng ngại bởi nghi, huống hồ chúng ta – những người đầy tập khí xấu ác, chất chứa nghi ngờ trong nội tâm. Từ nghi mà sinh ra dò xét, do dự, không dốc hết sức nghe lời thật làm. Chúng ta cũng làm, nhưng chỉ làm cho có hình thức, không xác quyết. Học Phật đã nhiều năm, chúng ta biết rõ rằng nếu không có niềm tin kiên cố thì rất dễ bị lay động, và chính điều đó khiến cho việc làm không nỗ lực, không có kết quả rõ ràng. Khi không thấy kết quả thì niềm tin lại càng yếu.

Cho dù có chết, nhưng nếu chúng ta có niềm tin đối với Phật và đối với pháp môn, thì khi chết, dù chưa vãng sanh vượt thoát sanh tử, việc tái sanh cũng không rơi vào đường ác. Người không có niềm tin thì chắc chắn không thể vãng sanh, mà việc đọa lạc là điều khó tránh. Khi tái sanh làm người, họ cũng khó trở thành người minh bạch, không sinh ở nơi trung tâm mà sinh ở vùng biên địa, tính tình keo kiệt, không dễ tiếp nhận Phật pháp hay văn hóa. Vì vậy, vấn đề này mỗi người đều phải hết sức cẩn trọng.

Tôi từng rất xúc động khi nghe một vị Tổng Thống nói: **“Ngay đến đất nước, dân tộc của anh mà anh còn không biết trung thành thì anh trung thành với ai? Loại người đó không thể sử dụng được”**. Câu nói này rất có đạo lý. Chúng ta là người Việt Nam thì phải yêu Tổ quốc, yêu dân tộc, yêu văn hóa Việt Nam. Chúng ta là người học Phật mà lại không tin Phật thì ngay cả làm một con người cho đảng hoàng cũng không xong. Ngày nay, xã hội thường nhắc đến việc trở thành người tử tế. Muốn như vậy, con người phải có chuẩn mực đạo đức; nếu không, “người tử tế” chỉ là một khẩu hiệu suông.

Vì vậy, nghi chính là chướng ngại lớn nhất của chúng ta. Hòa Thượng từng nói: *“Đã nghi thì không dùng, đã dùng thì không nghi.”* Chuẩn mực của Phật và của Thánh Hiền đã vô cùng rõ ràng, vậy tại sao chúng ta còn nghi ngờ? Chỉ vì không có trí tuệ, lấy sự hiểu biết hạn hẹp của mình để đo lường nên mới sinh nghi đối với Phật, Bồ Tát và Thánh Hiền. Hòa Thượng nói: ***“Thích Ca Mâu Ni Phật với 49 năm giảng Kinh nói pháp cũng là vì giúp chúng sanh phá trừ nghi hoặc.”*** Người không nghi thì suy nghĩ đơn giản, còn người nghi thì nghi rất nhiều. Ngay cả Bồ Tát còn có nghi, huống hồ là chúng sanh phàm phu. Khi Phật giảng pháp Tịnh Độ, đã có rất nhiều Bồ Tát đứng dậy bỏ đi vì không tin rằng chỉ niệm Phật mà có thể thành Phật.

Trước đây, tôi cũng tin Phật, nhưng niềm tin ấy rất mong manh. Lời Phật dạy mà mình không hiểu thì biết tin vào đâu? Nhưng khi phiên dịch các bài giảng của Hòa Thượng, thấy rõ cả đời Ngài đều hy sinh, phụng hiến, làm lợi ích cho chúng sanh, tôi mới tin Hòa Thượng. Hòa Thượng tiếp nhận từ nơi Phật, nên từ đó tôi tin Phật một cách sâu sắc hơn. Hòa Thượng dạy rằng niềm tin phải có nền tảng, phải có chỗ để đặt. Khi niềm tin đã vững chắc thì không gì lay chuyển được.

Không phải chỉ cầm một quyển Kinh lên đọc là có thể tin ngay. Chính nhờ hành động, việc làm và cả một đời tu hành của Hòa Thượng mà người ta mới tâm phục khẩu phục. Trên Hòa Thượng còn có các bậc Thầy, trên các Thầy lại còn có Thầy của Thầy, và cao nhất là Phật. Vì vậy, chúng ta tin vào truyền thừa của Hòa Thượng và cuối cùng là tin Phật.

Do đó, khi sống, chúng ta phải tin tuyệt đối vào giáo huấn của Hòa Thượng Tịnh Không, tin vào phương pháp tu hành và pháp môn mà Phật đã chỉ dạy. Nếu không làm được như vậy thì niềm tin của chúng ta không có chỗ dựa, rất dễ dao động. Trong đời sống hằng ngày, chỉ cần người thế gian nhắc đến phong thủy cũng đủ khiến chúng ta động tâm. Thật ra, chúng ta đã học Phật, đã hiểu nhân quả thì phong thủy không còn ảnh hưởng đến mình. Hòa Thượng nói rằng phong thủy không phải là không có, vận mệnh tuy đã an bài nhưng con người vẫn có thể cải tạo được.

Viên Liễu Phàm được đoán mệnh thấy rất đúng nên ban đầu không bận tâm, nhưng nhờ được Vân Cốc Thiền sư chỉ dạy phương pháp cải tạo vận mệnh bằng cách tích cực tu phước, tích đức, nên ông đã chuyển đổi được số mệnh của mình.

Vì vậy, khi đã có chỗ an trú, tâm sẽ tự tại an vui; cho dù mai chết hay lát nữa chết cũng không có gì phải lo. Việc cần làm đã làm xong, không còn điều gì vướng mắc. Trạng thái tâm như vậy mới thật sự tự tại. Còn người lúc nào cũng sống trong nghi ngờ, lo lắng không biết mình có vãng sanh hay không, có sinh về cảnh giới lành hay không, thì tất cả đều là vọng tưởng.

Chỉ cần xét lại mỗi ngày, việc làm của mình có đúng với chuẩn mực Phật dạy hay không, khởi tâm động niệm có vì người khác mà suy nghĩ hay không. Nếu thật sự vì người khác mà lo nghĩ thì chắc chắn có nơi tốt để về. Nếu trong mọi việc đều tận tâm tận lực, hy sinh phụng hiến để lợi ích chúng sanh, đồng thời hướng tâm về Tây Phương Cực Lạc thì chắc chắn sẽ vãng sanh. Không cần hỏi ai, chỉ cần tự hỏi chính mình có thật sự muốn vãng sanh hay không, có thật sự làm những việc mà Phật đã làm hay không.

Vì vậy, việc quan trọng nhất trong tu hành học Phật là phải giải trừ nghi ngờ. Khi nghi còn tồn tại trong tâm thì việc tu hành rất khó thành tựu. Ngay trong đời sống hiện tại, muốn có được sự an vui cũng đã khó, chứ chưa nói đến giải thoát. Khi không còn nghi, chúng ta mới có thể làm theo lời dạy của Phật và của Hòa Thượng một cách triệt để, lúc đó mới thật sự y giáo phụng hành.

Hòa Thượng nói: ***“Nếu chưa đạt đến mức không nghi thì ít nhất cũng phải làm được một người thành thật.”*** Trong Tịnh Độ có câu ***“lão thật niệm Phật”***, tức là thành thật mà niệm Phật. Người thành thật không tìm cầu, không chạy đông chạy tây. Ngài tiếp lời: ***“Người thành thật như ông thợ vá nồi, như thầy hương đăng, một ngày từ sáng đến tối chỉ một câu Phật hiệu không gián đoạn. Một người thành thật thì cho dù ở bất cứ hoàn cảnh nào đều không quan tâm đến những thứ bên ngoài.”*** Người thành thật không dấy khởi ảo danh ảo vọng, ý niệm hưởng thụ năm dục sáu trần, tham sân si mạn mà chỉ có một câu A Di Đà Phật. Hòa Thượng nói đến đây, chúng ta thấy mình chưa phải là người thành thật.

Có câu chuyện kể về một vị học trò đến thăm Tổ Ấn Quang. Tổ mắng rằng năm trước đã đến rồi, năm nay còn đến làm gì. Ý Ngài là đã biết pháp, đã biết việc cần làm thì nên quay về tu. Từ đó, chúng ta thấy mình còn chìm trong vọng tưởng phân biệt mà không tự biết, chưa kể còn đi khắp nơi tìm người này, người khác, khiến tâm bị xen tạp và dao động.

Hòa Thượng nói: ***“Tôi biết rất nhiều người họ nghe tôi giảng pháp họ rất tán thán nhưng khi tôi đến rất gần họ nhưng họ cũng không đến thăm tôi.”*** Ý Ngài là người thành thật là người nghe lời thật làm, chứ không phải người thích thân cận hình thức. Khi Hòa Thượng còn tại thế, nhiều người mong tôi được diện kiến Ngài. Tôi nói rằng không cần, vì ngày nào tôi cũng gặp Hòa Thượng qua băng đĩa. Điều quan trọng không phải là gặp mặt, mà là mình đã nghe lời và làm theo chưa. Nếu chưa làm mà đến gặp thì chỉ thêm hồ thẹn.

Hòa Thượng nói: ***“Người thành thật có tâm địa thanh tịnh, từ bi, tùy duyên, nhất định không phan duyên. Những người như thế khi vừa tiếp nhận được băng đĩa giảng thì liền thông đạt, nghe lời làm theo, y giáo phụng hành. Người thành thật không cần đến nhiều nơi, nghe nhiều pháp. Đi nhiều nơi, nghe nhiều pháp thì rất khó để thành tựu.”*** Chỉ cần chúng ta nghe hai người là có hai đường đi, không biết đi đường nào, hướng hồ gặp ngã ba, ngã tư, ngã năm, ngã sáu, càng không biết đi đường nào. Cho nên, muốn khẳng định niềm tin của mình thì trước nhất phải có một nơi chốn để đặt niềm tin. Nơi chốn đó phải chân thật, phải có truyền thừa rõ ràng.

Người tu nhiều nơi, không rõ ràng về người Thầy của mình sẽ là người có tâm bao chao, dao động và không xác quyết về pháp tu nào. Người như thế mà chúng ta nói cho họ nghe cũng không ích gì. Hòa Thượng khẳng định: ***“Người chân thật, thành thật niệm Phật, tâm địa thanh tịnh thì không có tai nạn. Cho dù thế gian có nhiều tai nạn, họ cũng không bị hề liên quan. Cho dù tai nạn ở ngay trước mắt họ, họ cũng không hề bị khiếp sợ, như không hề có việc gì.”*** Vì sao Hòa Thượng có thể nói một cách mạnh mẽ như vậy? Là vì Hòa Thượng đã thấu hiểu và tin triệt để vào nhân quả. Theo Hòa Thượng, người phước ở đất phước và người phước có thể vượt qua được mọi tai nạn, chướng nạn một cách nhẹ nhàng.

Người thành thật niệm Phật, có tâm địa thanh tịnh không hề khiếp sợ dù tai nạn ở ngay trước mắt. Vì sao? Vì họ biết rõ rằng Sanh Lão Bệnh Tử là sự thật, thân chết đã đến thì chắc chắn là phải chết, không ai tránh được việc này. Hiện tại, người học Phật nói chung, người niệm Phật nói riêng lại rất khấn trương, bao chao, dao động đối với hoàn cảnh xung quanh họ. Người như vậy mới chỉ đang tu ở bên ngoài chứ trong nội tâm chưa được tu sửa. Bài học hôm nay, Hòa Thượng

nhắc nhở rằng người thành thật thì không có tạp niệm. Người thành thật là người tin theo lời dạy của Phật Bồ Tát, của các bậc chân chính tu hành nên họ y giáo phụng hành, không hoài nghi, do đó, họ không có tạp niệm. Chúng ta hãy xét lại xem chúng ta có đạt được cảnh giới này không hay chúng ta đang bị tạp niệm. Nếu tạp niệm, chưa thành thật, chúng ta cần phải thay đổi./.

Nam Mô A Di Đà Phật

Chúng con xin tùy hỷ công đức của Thầy và tất cả các Thầy Cô!

Nội dung chúng con ghi chép lời giảng của Thầy có thể còn sai lầm và thiếu sót. Kính mong Thầy và các Thầy Cô lượng thứ, chỉ bảo và đóng góp ý kiến để tài liệu học tập mang lại lợi ích cho mọi người!